

Số: 105/2020/QĐST-HNGĐ

Cẩm Khê, ngày 18 tháng 8 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 187/2020/TLST- HNGĐ ngày 28 tháng 7 năm 2020, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Hà Thị N - sinh năm: 1994
  - *Bị đơn*: Anh Nguyễn Viết X- sinh năm: 1988
- Đều có địa chỉ: khu G, xã S, huyện C, tỉnh Phú Thọ

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12, a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ Điều 26 của Luật thi hành án dân sự;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 8 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 8 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Hà Thị N và anh Nguyễn Viết X
- Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
  - Về con chung*: Chị Hà Thị N trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Thị Ngọc Ánh, sinh ngày 27/7/2018, anh Nguyễn Viết X trực tiếp nuôi con chung là Nguyễn Quang Vinh, sinh ngày 26/01/2016, đến khi con chung thành niên (đủ

18 tuổi). Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung. Hai bên có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

2.2. *Về tài sản chung; nghĩa vụ chung về tài sản; công sức*: Hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. *Về án phí*: Chị Hà Thị N, anh Nguyễn Viết X được miễn án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm. Chị Hà Thị N được hoàn trả lại số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0003698 ngày 22/7/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Khê.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- VKS huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã S;
- Lưu HS;
- Lưu VP.

**THẨM PHÁN**

**Đỗ Thị Thảo**